

Số: 41/2018/QĐST-DS

Bến Cát, ngày 20 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 93/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2018 về việc: “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lâm Phong T, sinh năm 1984; trú tại: Số 330, ấp RB, xã AT, thị xã BC, tỉnh BD.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Sơn Thành C, sinh năm 1991; trú tại: Số 79, đường 30, khu 5, phường PT, thành phố TDMt, tỉnh BD (theo Giấy ủy quyền ngày 22/3/2018).

- Bị đơn:

1. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1991;
2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961;
3. Bà Võ Thị L, sinh năm 1958;

Cùng trú tại: Ấp L, xã AT, thị xã BC, tỉnh BD.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán: Anh Nguyễn Văn Tr, bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn T đồng ý liên đới thanh toán cho ông Lâm Phong T số tiền 270.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành và ông Lâm Phong T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Văn Tr, bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn T chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng

anh Nguyễn Văn Tr, bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn T còn phải liên đới thanh toán cho ông Lâm Phong T số tiền lãi bằng mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Các đồng bị đơn anh Nguyễn Văn Tr, bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn T cùng nguyên đơn ông Lâm Phong T mỗi bên đồng ý chịu $\frac{1}{2}$ tiền án phí dân sự sơ thẩm, cụ thể:

- Anh Nguyễn Văn Tr, bà Võ Thị L và ông Nguyễn Văn T đồng ý liên đới chịu 3.375.000 đồng (ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Lâm Phong Th đồng ý chịu 3.375.000 đồng (ba triệu, ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.976.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0025099 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Hoàn trả lại cho ông Lâm Phong T số tiền 8.601.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Các đương sự;
- Lưu: HSPA, VT.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo